

Số: 13/2019/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 06 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Lù Thị V**; địa chỉ: Xã A, huyện Đ, tỉnh B;

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Hữu T** (Tên khác: Nguyễn Hữu T); địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường N, thành phố Đ, tỉnh B;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lù Thị V và ông Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

- Về con: Giao con chung Nguyễn H - sinh ngày 07/12/2015 cho ông T; con chung Nguyễn Đ - sinh ngày 19/02/2017 cho bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn thực hiện theo Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- **Về tài sản và nợ:** Không có.

- **Về án phí:** Bà Lù Thị V chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm gồm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp; trả lại cho bà Lù Thị V 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0002158 ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- UBND phường Nam Thanh, TP ĐBP;
- Chi cục THSDS TPĐBP;
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐB;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

